

Bản án số: 175/2021/HS-PT
Ngày: 08-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Vũ

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Bà Nguyễn Thị An Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 166/2021/TLPT-HS, ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo Phan Quốc T, Đặng Ngọc D và Đặng Thị K; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2021/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Quốc T, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố T1, Phường T2, thành phố T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Quốc Thịnh, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1970; vợ Trần Thị Mỹ Hiền, sinh năm 1988, con: có 03 người; lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Đặng Ngọc D, sinh năm 1980, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố T1, Phường T2, thành phố T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Thành, sinh năm 1958 và bà Đặng Thị K, sinh năm 1960; vợ: Trần Thị Lệ Giang, sinh năm 1997, con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Đặng Thị K, sinh năm 1960, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố T1, Phường T2, thành phố T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Đặng (đã chết) và bà Dương Thị Khỏe (đã chết); chồng: Đặng Văn Thành, sinh năm 1958, con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ giữa tháng 8 năm 2020, Phan Quốc T tổ chức đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền tại nhà số B1, đường B2, khu phố T1, Phường T2, thành phố T3 vào hai ngày thứ bảy, chủ nhật hàng tuần. Ngày 02-01-2021, T tiếp tục tổ chức đánh bạc đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 03 tháng 01 năm 2021 thì Công an Phường 1, thành phố Tây Ninh bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền là 17.600.000 đồng (mười bảy triệu sáu trăm nghìn) đồng, trong đó thu giữ tại khu vực đánh bạc là 3.450.000 đồng, tạm giữ số tiền trên người của những người tham gia đánh bạc là 14.150.000 đồng và nhiều vật chứng khác. Quá trình điều tra chứng minh được như sau:

- Phan Quốc T là người tổ chức, chuẩn bị công cụ cho hành vi đánh bạc được diễn ra, rủ rê, lôi kéo những người khác tham gia đánh bạc, nhằm mục đích thu lợi bất chính, có phân công Đặng Ngọc D canh gác và trả công cho D 200.000 đồng/lần, tổng cộng T trả công cho D số tiền 600.000 đồng; ngoài ra, để có nơi tổ chức đánh bạc, T trả tiền thuê địa điểm cho K 200.000 đồng/lần, tổng cộng T trả tiền thuê địa điểm cho K số tiền 8.000.000 đồng. T trực tiếp làm cái, quy định người chơi đặt cược trực tiếp thắng thua với cái, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng. Ngày 02-01-2021, T mang theo số tiền 4.300.000 đồng dùng để tổ chức đánh bạc, tại thời điểm bị bắt T có trong người 4.300.000 đồng.

- Đặng Thị K là người quản lý, sử dụng nhà số B1, đường B2, khu phố T1, Phường T2, thành phố T3; K đồng ý cho T tổ chức đánh bạc và những người khác tham gia đánh bạc tại địa điểm do K quản lý, sử dụng và nhận tiền thuê địa điểm từ T với tổng số tiền là 8.000.000 đồng.

- Đặng Ngọc D là người canh gác cho sòng bạc do T tổ chức, D nhận tiền công từ T tổng cộng số tiền là 600.000 đồng.

- Trương Thanh Trường là người tham gia đánh bạc, mang theo số tiền 220.000 đồng dùng để đánh bạc, tại thời điểm bị bắt kiểm tra thu trong người số tiền 20.000 đồng, thua 200.000 đồng.

- Nguyễn Tấn Sĩ là người tham gia đánh bạc, mang theo số tiền 90.000 đồng dùng để đánh bạc, thua hết.

- **Phạm Chí H** là người tham gia đánh bạc, mang theo số tiền 450.000 đồng dùng để đánh bạc, tại thời điểm bị bắt kiểm tra thu trong người 450.000 đồng, không ăn không thua.

- Nguyễn Anh Phước là người tham gia đánh bạc, mang theo số tiền 130.000 đồng dùng để đánh bạc, tại thời điểm bị bắt kiểm tra thu trong người 30.000 đồng, thua 100.000 đồng.

- Võ Công Tuấn là người tham gia đánh bạc, mang theo số tiền 180.000 đồng dùng để đánh bạc, thua hết.

- Nguyễn Văn Ní là người tham gia đánh bạc, mang theo số tiền 9.370.000 đồng dùng để đánh bạc, tại thời điểm bị bắt kiểm tra thu trong người 9.350.000 đồng, thua 20.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2021/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Phan Quốc T, Đặng Ngọc D phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Bị cáo Đặng Thị K phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ vào điểm d, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Phan Quốc T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù

Căn cứ vào khoản d, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Đặng Ngọc D** 01 (một) năm tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Đặng Thị K** 06 (sáu) tháng tù

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt tù đối cho hưởng án treo đối với các bị cáo Nguyễn Tấn Sĩ, **Phạm Chí H**, Nguyễn Anh Phước, Võ Công Tuấn, Nguyễn Văn Ní, Trần Văn Tùng, phạt tiền đối với bị cáo Trương Thanh Trường; biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, các bị cáo Phan Quốc T, Đặng Ngọc D, Đặng Thị K có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27 tháng 9 năm 2021, các bị cáo T, D, K có đơn kháng cáo, qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

Ngày 02-01-2021, Phan Quốc T tổ chức cho Phạm Chí H, Trần Văn Tùng, Nguyễn Anh Phước, Nguyễn Văn Ní, Trương Thanh Trường, Võ Công Tuấn, Nguyễn Tấn Sĩ tham gia đánh bạc lắc bầu cua thắng thua bằng tiền tại nhà của Đặng Thị K thuộc khu phố T1, Phường T2, thành phố T3, tỉnh Tây Ninh, với sự giúp sức canh gác của Đặng Ngọc D, tại chiều bạc T trực tiếp làm cái, người chơi thắng thua trực tiếp với T, đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 03 tháng 01 năm 2021 thì bị Công an Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang cùng tang vật và tổng số tiền dùng để đánh bạc được xác định là 17.600.000 đồng. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T, bị cáo D về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Phan Quốc T là người tổ chức, rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội, cụ thể T khai nhận trực tiếp chuẩn bị 10 (mười) bộ hột lắc bầu cua và 02 (hai) tấm giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn, 01 (một) đĩa nhựa; để có nơi tổ chức đánh bạc, T có trả tiền thuê địa điểm cho K là chủ quản lý, sử dụng nhà số B1, đường B2 thuộc khu phố T1, Phường T2, thành phố T3, tỉnh Tây Ninh với tổng số tiền 8.000.000 đồng, phân công Đặng Ngọc D canh gác lực lượng công an với tổng số tiền 600.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, cờ bạc là tệ nạn xã hội là mầm mống phát sinh tội phạm, các bị cáo đều nhận thức được việc tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích, động cơ tư lợi cá nhân, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo T: Bị cáo là người tổ chức, rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội, cụ thể T trực tiếp chuẩn bị 10 bộ hột lắc bầu cua và 02 tấm giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà; 01 hộp nhựa hình trụ tròn, 01 đĩa nhựa, có bị cáo D canh gác. Bị cáo tổ chức đánh bạc thời gian dài từ tháng 08 năm 2020 vào các ngày thứ bảy, chủ nhật nhưng không bị phát hiện nên đã tập hợp, lôi kéo nhiều người khác đến tham gia đánh bạc trong cùng một lúc nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo D: Bị cáo là người canh gác, giúp sức cho bị cáo T thực hiện tội phạm, bị cáo đóng vai trò đồng phạm với bị cáo T. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” là đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo K: Bị cáo dùng nơi ở của mình cho bị cáo T tổ chức đánh bạc, thu lợi 8.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo K không đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự, nhưng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP, bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân bị cáo tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người cao tuổi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, chồng bị cáo mất mờ, cao tuổi, không còn khả năng lao động được, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, các bị cáo T, D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Quốc T.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc D.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị K

Sửa bản án sơ thẩm.

2/. Tuyên bố các bị cáo **Phan Quốc T, Đặng Ngọc D** phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo **Đặng Thị K** phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ vào điểm d, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Phan Quốc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào khoản d, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Đặng Ngọc D 01 (một) năm tù** về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Đặng Thị K 06 (sáu) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đặng Thị K về Ủy ban nhân dân Phường , thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp chính quyền địa phương trong thời gian giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo K cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể chuyển sang hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3/. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Thị K không phải chịu; các bị cáo Phan Quốc T, Đặng Ngọc D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an thành phố Tây Ninh
- Phòng PV 06
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục T.H.A DS thành phố Tây Ninh;
- VKSND Thành phố TN;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Tuấn Vũ